TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 637/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213 , Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 889/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Anh Trần Doãn T, sinh năm 1981; HKTT và chỗ ở hiện tại: Phòng 2005 tầng 20 Tòa nhà 101 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội;

-Chị Phạm Thị Quỳnh N, sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở hiện tại: số 33 ngõ Hồ Bãi Cát, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 10 năm 2019 thể hiện: Anh Trần Doãn T và chị Phạm Thị Quỳnh N kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn ngày 27/4/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, mâu thuẫn kéo dài không thể hòa giải được. Nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc và cùng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Doãn T và chị Phạm Thị Quỳnh N.

-Về con chung: Anh Trần Doãn T và chị Phạm Thị Quỳnh N không có con chung.

* Về tài sản chung: Anh Trần Doãn T và chị Phạm Thị Quỳnh N không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về vay nợ: Anh Trần Doãn T và chị Phạm Thị Quỳnh N xác nhận vợ chồng không có khoản nợ nào chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Doãn T chịu cả 300.000đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0009367 ngày 23/10/2019 của Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa, Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Xuân Tuấn